

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 117/2021/HS-ST

Ngày: 29/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quý

2. Ông Huỳnh Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Đoàn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thanh P, sinh ngày: 29/9/1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 561/24 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Minh Thanh và bà: Nguyễn Thị Hách; có vợ và 01 con sinh năm 2008; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Nguyễn Thái B, sinh ngày: 19/10/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 571/4 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Xuôi và bà: Ngô Thị Loan; ly hôn vợ và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

3. Lê Thanh C, sinh ngày: 06/10/1987 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: 57/3 ấp Long Hưng 1, xã H, huyện V, tỉnh T; tạm trú: 561/3 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Làm tóc; trình độ văn hóa:

7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Phụng và bà: Hà Ánh Nguyệt; có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

4. Phạm Văn K, sinh ngày: 01/01/1983 tại tỉnh Hậu Giang; thường trú: Ấp Long Phụng, xã H, huyện H, tỉnh G; tạm trú: 101/1A đường số 4, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Trọng và bà: Trương Thị Gọn; có vợ và 01 con sinh năm 2014; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

5. Dương Lâm T, sinh ngày: 26/7/1991 tại tỉnh Cần Thơ; thường trú: Ấp 2, xã P, huyện D, thành phố T; tạm trú: 127 đường số 4, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương T K và bà: Lâm Thị Mười; có vợ và 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

6. Huỳnh Văn T, sinh ngày: 23/9/1977 tại tỉnh Vĩnh Long; thường trú: 50/5 Tân Thủy, khu phố Tân Hòa, phường H, thành phố A, tỉnh D; tạm trú: 561/24 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường X, thành phố D, Thành phố M; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn Bử và bà: Nguyễn Thị Hai; có vợ và 01 con sinh năm 2006; tiền án: không có, tiền sự: không có; bị bắt, tạm giam ngày: 02/9/2020 đến ngày 08/9/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/9/2020, Nguyễn Thái B, Huỳnh Văn T, Dương Lâm T, Phạm Văn K, có quen biết nhau từ trước, đến phòng trọ số 7 nhà số 561/24 Quốc lộ 1A, tổ 3, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do Đặng Thanh P làm chủ để chơi bài bình xập xám ăn thua bằng tiền. Chơi đến khoảng 14 giờ 30 phút thì Lê Thanh C vào chơi, C và K hùn chung tiền để chơi một tụ. Hình thức chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi ván chia thành 04 tụ, mỗi tụ 13 lá rồi mỗi người tự xếp thành 03 chi (03 lá đầu ở trên là 01 chi, 05 lá bài ở giữa là 01 chi và 05 lá cuối là 01 chi), khi xếp bài xong cả 04 người bỏ bài xuống chiếu bạc để tính ăn thua với nhau. Mỗi người sẽ so bài với 03 người còn lại và tự tính ăn thua với nhau, mỗi ván ăn thua là 100.000 đồng (không tính ăn thua theo chi). Sau mỗi ván, người nào có bài mậu binh tức là thùng phá sảnh, tứ quý hoặc 06 đôi thì bỏ ra 10.000 đồng tiền xâu cho P. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày khi B, T, T, C và K đang đánh bạc trái phép với nhau thì bị

Công an kiểm tra bắt quả tang thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 11.660.000 đồng, trong đó thu giữ của B 5.400.000 đồng, T 1.600.000 đồng, T 3.000.000 đồng, K và C 1.580.000 đồng, P 80.000 đồng là tiền xâu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Cụ thể như sau:

Nguyễn Thái B mang theo 4.600.000 đồng để đánh bạc, thắng được 800.000 đồng. Thu giữ số tiền 5.400.000 đồng, trong đó 800.000 đồng trên chiếu bạc và 4.600.000 đồng trong người.

Huỳnh Văn T mang theo 2.600.000 đồng để đánh bạc, thua 1.000.000 đồng. Thu giữ số tiền 1.600.000 đồng, trong đó 700.000 đồng trên chiếu bạc và 900.000 đồng trong người.

Dương Lâm T mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, thắng được 1.000.000 đồng. Thu giữ số tiền 3.000.000 đồng, trong đó 1.000.000 đồng trên chiếu bạc và 2.000.000 đồng trong người.

Phạm Văn K và Lê Thanh C cùng hùn tiền chơi chung một tụ, Mỗi người bỏ ra 500.000 đồng nhưng K cho C vay và K bỏ ra 1.000.000 đồng để C cầm bài chơi. K mang theo 2.460.000 đồng để đánh bạc, thua 880.000 đồng. C sử dụng 500.000 đồng (tiền của K cho mượn) để đánh bạc. Thu giữ 1.580.000 đồng trên chiếu bạc của K và C.

Đặng Thanh P cho T, T, B, K và C chơi đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền tại phòng trọ của P. Cứ mỗi ván người chơi ăn trắng (mậu binh) hoặc thắng cả 03 nhà thì bỏ ra 10.000 đồng để xâu cho P, bài do P cung cấp cho các con bạc chơi. Khi bắt quả tang, thu giữ của P 80.000 đồng mà các đối tượng đã xâu cho P.

Vật chứng vụ án:

- Thu giữ số tiền 5.150.000 đồng trong người của Lê Thanh C, không dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho C.

- Số tiền 11.660.000 đồng, các bị cáo dùng để đánh bạc.

- 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T,

Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Thái B từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Phạm Văn K từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Lê Thanh C từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Dương Lâm T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Huỳnh Văn T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo Đặng Thanh P từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các biên bản hoạt động điều tra khác... Từ đó có đủ căn cứ xác định vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/9/2020, tại phòng trọ của Đặng Thanh P địa chỉ số 561/24 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T cùng đánh bài binh xập xám ăn thua bằng tiền, mỗi ván chơi đặt 100.000 đồng, người nào có mậu binh thì bỏ ra 10.000 đồng tiền xâu cho Đặng Thanh P. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tổng số tiền trên chiếu bạc là 11.660.000 đồng.

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T và Đặng Thanh P phạm tội "Đánh bạc" theo Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 11.660.000 đồng do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử cũng xem xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, phạm tội nhất thời, bộc phát, số tiền từng bị cáo dùng đánh bạc hạn chế; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có công việc ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình, trong thời gian tại ngoại không có vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ tác dụng để bị cáo cải tạo, giáo dục.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài tây loại 52 lá không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.
- Số tiền 11.660.000 đồng thu giữ của các bị cáo, dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T** và **Đặng Thanh P** phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thái B** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn K** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Lê Thanh C** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Dương Lâm T** 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn T** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thanh P** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo **Nguyễn Thái B, Phạm Văn K, Lê Thanh C, Dương Lâm T, Huỳnh Văn T** và **Đặng Thanh P** cho Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây loại 52 lá.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 11.660.000 đồng.

(Theo Phiếu nhập kho số NKT2021/79 ngày 21/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức; Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1054723.00000 ngày 12/01/2021 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT CA TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THAHS CA TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Nga

